| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 10/01/2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Hữu Luyện

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Đỗ Ngọc Thắng

Bà Vũ Thị Thu Ngát

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/HSST ngày 02/12/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/HSST-QĐ ngày 30/12/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lại T T, sinh năm 1981;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn V H, xã B H, huyện Y T, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hoá: 3/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Bố đẻ: Lại ANH T, sinh năm 1952;

Mẹ đẻ: Đào Thị H, sinh năm 1956;

Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1985;

Con: Bị can có 2 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013;

Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 3;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2010 bị Công an huyện Y T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*gây rối trật tự công cộng*".

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/9/2019, tạm giam từ ngày 12/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

. Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C Đ, xã Q Th, huyện L G, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Lê Thị H, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn V H, xã B H, huyện Y T, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố G L, thị trấn B H, huyện Y T, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 02/9/2019 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng đen biển kiểm soát 98C1-118.17 đi từ nhà đến thị trấn K, huyện L G mục đích để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người này 400.000 đồng ma túy tổng hợp, T có xin số điện thoại của người đàn ông để tiện liên hệ. Sau đó T mang số ma túy này về cất giấu trong lỗ cay bờ tường rào gần nhà T. Đến khoảng 6 giờ sáng ngày 03/9/2019, T lấy số ma túy đã cất giấu tại lỗ cay hôm trước mang đến khu đất trống thuộc thôn S D, xã Đ H và bỏ một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại T cất vào bụi cây ở gần đó, sau đó T đi làm. Đến chiều tối cùng ngày T đi làm về và lấy số ma túy đã giấu ở bụi cây mang về và lại cất ở lỗ cay bờ tường rào gần nhà. Đến khoảng 19 giờ ngày 05/9/2019, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98C1-118.17 mang số ma túy này đến nhà nghỉ H B 2 và thuê phòng 202 để sử dụng ma túy. Khi lên phòng 202, T lấy một ít ma túy đá ra sử dụng. Sau khi sử dụng xong, T gọi điện thoại cho Nguyễn Tiến C rủ lên nhà nghỉ H B 2 chơi thì C đồng ý. Sau khi C đến phòng 202 thì T và C cùng nhau sử dụng hết số ma túy mà T mang đến. Sau khi sử dụng ma túy xong, C ở lại phòng 202 còn T điều khiển xe mô tô đi ra ngoài để mua ma túy về tiếp tục sử dụng. T sử dụng điện thoại di động của T có số thuê bao 0936838972 gọi vào số điện thoại 0977770160 của người đàn ông đã bán ma túy cho T ngày 02/9/2019 hỏi mua ma túy thì người này đồng ý và bảo T đi đến xã N H, huyện L G. Khi T đi đến địa bàn thôn 4 xã N H thì T đợi người đàn ông này ở rìa đường. Sau đó T đã mua được của người này 400.000 đồng ma túy tổng hợp. T cầm số ma túy này và điều khiển xe mô tô đi về phòng 202 nhà nghỉ H B 2. Khi về đến phòng 202, T để túi ma túy này lên mặt bàn được kê ở giữa hai giường rồi bẻ một nửa viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến và lấy một ít ma túy đá cho vào giấy bạc rồi cùng C sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại T vẫn để trong túi nilon ở trên mặt bàn. Khi T và C đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện. Lúc này T cầm mảnh giấy bạc đang sử dụng ma túy và 02 đoạn ống nhựa để vào giá gương trong phòng vệ sinh, sau đó T quay ra thì không thấy túi ma túy và chai nhựa cắm ống hút đâu nữa. Khi lực lượng Công an lật ga giường lên để kiểm tra thì túi ma túy bị rơi xuống nền gầm giường đôi.

Tại Kết luận giám định số 1442/KL-KTHS ngày 09/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "KT1" đã được niêm phong gửi giám định:

- Tinh thể màu trắng và 01 (một) cục màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,394 gam (trong đó: khối lượng tinh thể màu trắng là 0,345 gam, khối lượng 01 (một) cục màu hồng đỏ là 0,049 gam).

- Chất màu nâu bám dính trên một mặt của 01 (một) mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,022 gam.

- Trong 01 (một) đoạn cuộn mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc không bám dính chất ma túy."

Bản cáo trạng số: 56/CT-VKS-YT, ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y T truy tố bị cáo Lại T T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bầy luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lại T T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Điều 38, Điều 50, Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bị cáo Lại T T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2019.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lại T T đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 22 giờ ngày 05/9/2019, Lại T T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,416 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y T đã truy tố Lại T T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hứa sửa chữa nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[4] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khoẻ, hạnh phúc gia đình mặc dù bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma tuý đối với con người và cộng đồng. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án tương sứng để giáo dục riêng, phòng ngừa chung. .

Hình phạt bổ sung: Bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy đã thu giữ, đây là chất gây nghiện nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chai nhựa màu trắng, 2 đoạn ống hút, 03 bật lửa ga, 01 cuộn giấy bạc là của T chuẩn bị để sử dụng ma túy không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 của T dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98C1-118.17 là tài sản chung của T và vợ là chị Lê Thị H, chị H không biết việc T sử dụng xe để đi mua ma túy nên cần trả lại cho chị H. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số seri R58KC3TROCN là tài sản của chị Lê Thị H không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho chị H. 01 chùm chìa khóa tài sản của T không liên quan đến

việc phạm tội nên cần trả lại cho T. Số tiền 1.100.000 đồng là tài sản của T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với Nguyễn Tiến C được T rủ đến nhà nghỉ H B để sử dụng ma túy. C không biết T mua ma túy ở đâu, khi đi mua ma túy T cũng không bàn bạc gì với C. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, có lúc C khai là dùng tay gạt túi ma túy xuống giường mục đích để tránh bị lực lượng Công an phát hiện, có lúc lại không thừa nhận. Ngoài lời khai của C thì không có chứng cứ gì khác chứng minh việc C cất giấu ma túy nên không có căn cứ để xử lý về hình sự đối với C.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của C và T, ngày 31/10/2019, Công an huyện Y T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Hội đồng xét xử thấy đúng luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331, Điều 333, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên bố Lại T T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Xử phạt: Lại T T 01 năm 05 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 06/09/2019.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "KT1" có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của giám định viên, dấu niêm phong của Công an thị trấn B H và chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia; 01 chai nhựa màu trắng nắp màu xanh có cắm ống hút bằng nhựa trong đó có màu ghi, màu cam; 01 cuộn giấy bạc màu trắng; 02 đoạn ống nhựa trong đó có 01 đoạn màu tím và 01 đoạn màu cam; 03 bật lửa ga màu đỏ.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280.

Trả lại cho chị Lê Thị H 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98C1-118.17; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số seri R58KC3TROCN.

Trả lại cho bị cáo T 01 chùm chìa khóa và số tiền 1.100.000 đồng nhưng tạm giữ 1.100.000đ để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - chủ toạ phiên toà**

**Phạm Hữu Luyện**

**Nơi nhận:**
- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Y T ;
- Công an huyện Y T (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.